

Bản án số: 31/2022/HS-ST  
Ngày: 28-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Nhậm

*Thẩm phán:* Bà Huỳnh Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Diệu.

Bà Nguyễn Thị Nhường.

Ông Võ Văn Thới.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với:

**- Bị cáo:**

**Lê Văn L**, sinh năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn L (chết) và bà Tạ Thị P, sinh năm: 1963; Có vợ: Lê Thị Thu T, sinh năm: 1995 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội: “Cướp tài sản” Chấp hành án tại Trại giam Cây Cày đến tháng 09/2010, được ân xá tha tù trước thời hạn (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2021 cho đến nay có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Minh T. Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An. Địa chỉ: thành phố T, tỉnh Long An, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phan Thanh P (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Phan Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ: xã L, huyện M, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Tiến L. Công ty Luật TNHH MTV A, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Trương Hải D, sinh năm 2005.  
- Người giám hộ: Bà Lê Thị T.  
Địa chỉ: khu phố 2, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.
2. Hồ Văn M, sinh năm 1999. Địa chỉ: xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
3. Huỳnh Chí K, sinh năm 1996. Địa chỉ: xã T, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.
4. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre, có mặt.
5. Công ty TNHH C Long An. Địa chỉ: , xã D, huyện D, tỉnh Long An.  
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh H1 - Giám đốc.  
- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C - Giám đốc sản xuất, có mặt.  
- *Người làm chứng:*
  1. Hồ Văn D, sinh năm: 1998, HKTT: xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Tạm trú: , xã D, huyện D, tỉnh Long An, có mặt.
  2. Phạm Thành N, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang, có mặt.
  3. Hồ Văn T2, sinh năm: 2000, HKTT: xã T, huyện, H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.
  4. Ai M1, sinh năm: 2002, HKTT: xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.
  5. Nguyễn Tấn T3, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 08/9/2021, nhóm công nhân làm chung (làm việc 3 tại chỗ), tại Công ty C Long An – Khu Công nghiệp H thuộc xã D, huyện D, tỉnh Long An gồm: Hồ Văn T2, Ai M1, Hồng Văn D, Hồ Văn M, Trương Hải D, Nguyễn Tấn T3 và Phan Thanh P chơi đánh bài. Trong lúc chơi bài, D yêu cầu đổi bài mới và tăng tiền thắng, thua từ 50.000đ lên 100.000đ nhưng P không đồng ý. Nên giữa P và D cự cãi nhau, P và D không chơi nữa, những người còn lại tiếp tục chơi, P vào lều nằm ngủ gần chỗ chơi bài.

Trương Hải D bức tức việc cự cãi với P nên D đi đến khu vực giường ngủ ở phía sau xưởng 1 của công nhân Nguyễn Thanh T1, để mượn dao dùng hung khí đánh P. Do trước đó D thấy T1 sử dụng con dao gọt trái cây, D hỏi mượn dao của T1 nói để gọt xoài, T1 không nghi ngờ nên cho D mượn. Sau khi mượn được dao, D quay trở lại nơi đánh bài, đến kéo dây lều P đang nằm để đâm P nhưng được M và Huỳnh Chí K phát hiện ngăn cản, ôm đè D xuống nền gạch, M giật lấy con dao nhưng không được. Lúc này, bị cáo Lê Văn L cậu ruột của D đến kêu D bỏ dao ra, bị cáo cầm lấy dao của D.

Phan Thanh P khi được M và K can ngăn D, P bỏ đi và có nói “mày xáp vô tao cho mày ly” bị cáo nghĩ là P thách thức bị cáo. Bị cáo đuổi theo P chạy ra ngoài về hướng cổng Công ty và đi vòng ra phía sau xưởng 1, gần vị trí bồn xử lý chất thải. Tại đây, P gặp D, P nhờ D xem trên đầu có bị thương tích gì không, D dùng đèn pin trong điện thoại rọi xem cho P nhưng không thấy thương tích gì. Ngay lúc đó, L cầm dao chạy đến, D nhìn thấy nên bỏ chạy vào trong nhà xưởng 1, P quay người định chạy thì L chạy đến cầm dao trên tay phải đâm vào khu vực xương đòn bên trái của P. Do nhòai người tới trước đâm P nên khi đâm L và P cùng té ngã xuống sàn nhà xưởng, P ngồi dậy, chạy cạy theo vách tường sau và vòng lên đường nội bộ phía bên phải nhà xưởng 1, L cũng ngồi dậy đuổi theo P. D cũng cầm ghế Inox đuổi theo P nhưng được Phạm Thành Nhân can ngăn. Khi P chạy đến cửa hông xưởng 1, cách vị trí nơi bị đâm khoảng 50 mét thì ngã quỵ xuống nền đường nội bộ. L chạy đến, thấy vậy nên bỏ dao xuống ôm P lên, đặt P nằm ngửa, để đầu lên đùi trái của L, dùng tay bịt vào vết thương của P để ngăn máu chảy. Lúc này, P lấy hơi lên 01 cái rồi ngừng thở, L để P nằm xuống và ngồi tại vị trí P nằm.

Sự việc được trình báo cho Cơ quan Công an nắm, đến hiện trường lập biên bản bắt giữ quả tang đối với Lê Văn L. Quá trình điều tra, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số: 757/KLGD ngày 14/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận nguyên nhân tử vong của Phan Thanh P như sau:

- Khám bên ngoài:

Tại vùng cổ trước (hố thượng đòn trái) có một vết thương hở, bờ mép sắc gọn có chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (04 x 1,5) cm, sâu 08cm.

Ngực: Dính nhiều máu, da không sây sát, thành ngực hai bên không tổn thương.

Tay, chân: Vai trái có vết thương hở kích thước (7.5 x 3) cm, sâu 0.5cm, bờ mép sắc gọn, chiều hướng từ trái sang phải từ trên xuống dưới, chéch về phía hố thượng đòn trái.

Cách vết thương vai trái về phía mồm cùng vai 02 cm có vết sây sát da, kích thước (1. 5 x 1) cm.

Mặt sau cẳng tay trái có vết sây sát da kích thước ( 6 x 2.5) cm. Hệ thống xương các chi không bị gãy trật.

Khám trong:

- Đầu không bầm tụ máu dưới da đầu. Xương hộp sọ nguyên vẹn.

- Cổ bầm tụ máu dưới da và cơ vùng cổ. Trong lòng thanh khí quản không có dị vật, chỉ có dịch nhầy và máu. Đứt động - tĩnh mạch dưới đòn trái.

- Ngực bầm tụ máu mặt dưới cán xương ức, máu chứa nhiều trong khoang ngực trái. Hệ thống xương sườn, xương ức không dập gãy. Tim: Không tổn thương. Phổi: Phù nề, sung huyết;

Ngoài ra không phát hiện tổn thương bên trong nào khác.

Nguyên nhân tử vong: Do bị vết thương hở vùng cổ trái làm đứt động - tĩnh mạch dưới đòn, gây shock mất máu.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao kim loại màu trắng, dài 29cm; phần cán dài 12.5cm (có ốp gỗ), cán rộng 6.5cm (giữa cán dao có khoảng trống); chỗ rộng nhất của lưỡi dao 5.5cm, loại dao lưỡi cắt, mũi nhọn, phần sống dao có ngạnh (phần ngạnh cách mũi dao 8cm).

- 01 (một) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ: “CTY TNHH C”. Trên áo có vết rách ở vai trái.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSLA-P2 ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Long An để xét xử bị cáo Lê Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” là không oan. Bị cáo rất hối hận khi thực hiện hành vi của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Theo yêu cầu bồi thường thiệt hại chi phí mai táng và tổn thất tinh thần của bà Huệ mẹ của bị hại P số tiền là 279.000.000đ bị cáo đồng ý, gia đình bị cáo đã có bồi thường được 40.000.000 đồng còn lại 239.000.000 đồng bà Huệ yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp, bị cáo đồng ý.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại Phan Thanh P (đã chết) bà Phan Thị H mẹ ruột của bị hại Phan Thanh P yêu cầu bị cáo Lê Văn L bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 279.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã có bồi thường được 40.000.000 đồng còn lại 239.000.000 đồng, bà có yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

- Những người có liên quan đến vụ án trình bày có nội dung:

Ông Trương Hải D có lời khai: Sự việc cãi vã giữa D và P trong việc đánh bạc, D có gặp và mượn dao của ông T1 quay lại tìm đánh P nhưng K can ngăn, lúc K đề giắt dao trên tay D thì Long cậu của D đến có bảo D bỏ dao ra, D có bỏ dao ra, L lấy dao từ tay D. Sau khi được K buông ra thì P và L đã đi nên D có đuổi theo ra cổng công ty tìm P, khi đến khu vực bồn hơi, D nhìn thấy L nên nghĩ là P ở trong đó nên có nhặt chiếc ghế định tìm P nhưng ông Nhân ngăn lại. D không lấy ghế và chạy theo L đến cửa hong xương 1 thì thấy L đang ngồi dưới đất đặt phần thân trên và đầu của P trên đùi của L, D nhìn thấy P bị chảy rất nhiều máu. Lúc này các công nhân ở xưởng 1 đến và công ty báo Công an. D xác định không có yêu cầu L đánh P. D không có yêu cầu gì về quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Ông Nguyễn Thành T1 trình bày: Vào khoảng 22 giờ ngày 08/9/2021 ông đang nằm chơi game tại khu nghỉ ngơi của tổ hàn, D có đến gặp ông và nói “anh T1 cho em mượn dao về gọt xoài” ông có lấy con dao tại nơi đang nằm cho D mượn và tiếp tục chơi game còn D về chỗ nghỉ của D cách đó 30m. Đến khoảng 23 giờ, thì có nghe tiếng la có đánh nhau trong công ty, ông có ra cổng chính công ty xem nhưng không thấy gì và có nghe nói có người chết nhưng không biết ai, đến

sáng ngày 09/9/2021 thì Công an mời ông làm việc. Ông xác định ông không biết việc D mượn dao của ông để đánh P. Ông không có yêu cầu nhận lại con dao.

Những người có liên quan đến vụ án còn lại: Hồ Văn M, Huỳnh Chí K có lời trình bày có can ngăn việc D dùng dao đuổi đánh P và chứng kiến việc bị cáo L lấy dao từ tay D, phù hợp với lời khai của bị cáo L, D và không có yêu cầu quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đại diện Công ty TNHH C Long An, ông Lê Văn Chính không có yêu cầu của công ty liên quan đến vụ án.

Các nhân chứng khai nhận các tình tiết phù hợp với lời khai của bị cáo thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu luận tội có nội dung:

Vào chiều tối ngày 08/9/2021, tại Công ty C Long An - Khu Công Nghiệp H thuộc , xã D, huyện D, tỉnh Long An giữa Trương Hải D và Phan Thanh P có mâu thuẫn trong lúc đánh bài. D mượn con dao của T1 để đi đánh P nhưng được mọi người can ngăn. Lê Văn L là cậu ruột của D cũng đến can ngăn và yêu cầu D đưa dao cho bị cáo, nghi P thánh thức D nên lấy con dao từ tay D, rượt đuổi theo P và cầm dao tay phải đâm vào khu vực xương đòn bên trái của P. Hậu quả Phan Thanh P tử vong do vết thương hở vùng cổ trái làm đứt động - tĩnh mạch dưới đòn, gây shock mất máu.

Sự việc được trình báo Cơ quan Công an nắm, đến hiện trường bắt giữ quả tang đối với Lê Văn L.

Đối chiếu với kết quả điều tra một lần nữa của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của con người là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ. Pháp luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xem mọi hành vi xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác một cách trái pháp luật đều bị coi là tội phạm và phải bị pháp luật trừng trị. Tòa án nhân dân tỉnh Long An đưa ra xét xử đối với bị cáo là phù hợp với luật pháp và đạo đức xã hội.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nó nói lên tính chất bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác đã tước đi sinh mạng của 01 con người, gây đau thương mất mát lớn cho gia đình bị hại không lấy gì bù đắp được. Đồng thời, còn gây mất trật tự an toàn xã hội nghiêm trọng ở địa phương cần xử lý nghiêm khắc. Khi lượng hình cũng cần cân nhắc, xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất vụ án, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự Việt Nam.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại; quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 18 năm đến 20 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) con dao kim loại màu trắng, dài 29cm; phần cán dài 12.5cm (có ốp gỗ), cán rộng 6.5cm (giữa cán dao có khoảng trống); chỗ rộng nhất nhất của lưỡi dao 5.5cm, loại dao lưỡi cắt, mũi nhọn, phần sống dao có ngạnh (phần ngạnh cách mũi dao 8cm).

- 01 (một) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ: “CTY TNHH C”. Trên áo có vết rách ở vai trái.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị H mẹ ruột của bị hại Phan Thanh P yêu cầu bị cáo Lê Văn L bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 279.000.000 đồng, gia đình bị cáo bồi thường được 40.000.000 đồng, bà Huệ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 239.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Minh Thao bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo chỉ định cho bị cáo phát biểu bào chữa có nội dung: Cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa xác định bị cáo L đã có hành vi phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ luật sư không có ý kiến khác. Luật sư có yêu cầu Hội đồng xét xử quan T1 các tình tiết giảm nhẹ bị cáo có như: bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình thể hiện ngay sau khi thực hiện hành vi, bị cáo đã vận động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại và đã đồng ý các khoản thiệt hại do đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu tại phiên tòa. Với mức án Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 năm tù đến 20 năm tù đối với bị cáo là nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo với mức án nhẹ nhất có thể.

Luật sư Nguyễn Tiến Lập bào chữa theo yêu cầu của bà Phan Thị H đại diện theo pháp luật của bị hại phát biểu bào chữa có nội dung: Bị cáo đã có hành vi phạm tội “Giết người” có tính côn đồ nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đưa vụ án ra xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, Luật sư thống nhất không có ý kiến khác. Về trách nhiệm hình sự Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử trừng trị bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhân chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được cơ quan điều tra lấy lời khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy có thể công bố lời khai tại phiên tòa cũng đảm bảo tính khách quan về chứng cứ khi xét xử nên phiên tòa vẫn có đủ điều kiện tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Vào chiều tối ngày 08/9/2021, tại Công ty C Long An - Khu Công Nghiệp H thuộc , xã D, huyện D, tỉnh Long An giữa Trương Hải D và Phan Thanh P có mâu thuẫn trong lúc đánh bài. D mượn con dao của T1 để đi đánh P nhưng được mọi người can ngăn. Bị cáo Lê Văn L là cậu ruột của D cũng đến can ngăn và yêu cầu D đưa dao cho bị cáo. Khi P chạy đi có nói “Mày xáp vô tao cho vài ly”, bị cáo cho rằng lời nói của bị hại P thách thức bị cáo nên đã lấy con dao từ tay D, rượt đuổi theo bị hại P và cầm dao tay phải đâm vào khu vực xương đòn bên trái của bị hại P. Hậu quả bị hại Phan Thanh P tử vong do vết thương hở vùng cổ trái làm đứt động - tĩnh mạch dưới đòn, gây shock mất máu.

[4] Bị cáo Lê Văn L là người có đầy đủ năng lực hành vi theo quy định của pháp luật. Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Trương Hải D và Phan Thanh P trong lúc đánh bài có xảy ra mâu thuẫn D có dùng dao tấn công P nhưng được K can ngăn, bị cáo Lê Văn L là cậu ruột của D đến bảo D đưa dao cho bị cáo. Sau khi D đưa dao cho bị cáo. Chỉ do câu nói của bị hại P không rõ hàm ý xúc phạm ai, bị cáo cho là bị hại P thách thức bị cáo nên bị cáo đuổi theo bị hại P và cầm dao tay phải đâm vào khu vực xương đòn bên trái của bị hại P. Hậu quả làm cho bị hại P tử vong. Hành vi và hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” mang tính côn đồ theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng và Kiểm sát viên truy tố bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

“Điều 123 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.”

[5] Trong tình hình hiện nay, tình trạng dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn trong cuộc sống ngày càng tăng về số lượng và tính chất ngày càng nguy hiểm hơn, do đó với loại tội phạm này phải xử lý thật nghiêm nhằm góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng theo quy định tại điểm n

khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy đối với bị cáo cần phải được xử phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong khi lượng hình cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã vận động gia đình và người thân bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại P, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại Phan Thanh P (đã chết) bà Phan Thị H mẹ ruột của bị hại Phan Thanh P yêu cầu bị cáo Lê Văn L bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 279.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã có bồi thường được 40.000.000 đồng còn lại 239.000.000 đồng bà có yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường bị cáo đồng ý nên có căn cứ ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bà Huệ đại diện theo pháp luật của bị hại Phan Thanh P. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bà Huệ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với số tiền là 239.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao kim loại màu trắng, dài 29cm; phần cán dài 12.5cm (có ốp gỗ), cán rộng 6.5cm (giữa cán dao có khoảng trống); chỗ rộng nhất của lưỡi dao 5.5cm, loại dao lưỡi cắt, mũi nhọn, phần sống dao có rãnh (phần rãnh cách mũi dao 8cm). Vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, chủ sở hữu là ông Nguyễn Thanh T1 không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- 01 (một) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ: “CTY TNHH C”. Trên áo có vết rách ở vai trái của bị hại Phan Thanh P, bà Huệ không có yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Đối với Trương Hải D không có yêu cầu hay giúp sức cho bị cáo về hành vi giết người của bị cáo L nên cáo trạng không truy tố D là đồng phạm trong vụ án là có căn cứ. Hành vi cầm dao định đâm P nhưng được mọi người phát hiện kịp thời ngăn cản nên chưa gây thương tích cho P. Hành vi này có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” thuộc thẩm quyền của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An đã Quyết định tách hành vi của D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa để xử lý theo thẩm quyền.

[9] Đối với Nguyễn Thành T1 cho Trương Hải D mượn dao không biết D dùng vào việc đánh P và việc bị cáo L dùng dao của ông T1 đâm chết P nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không xem xét trách nhiệm của ông T1 liên quan đến hành vi giết người của bị cáo L là có căn cứ.

[10] Những người có liên quan khác không có yêu cầu về quyền lợi trong vụ án và không có liên quan về nghĩa vụ trong vụ án nên không quyết định của bản án không đề cập.

[11] Đối với các đối tượng Hồ Văn T2, Ai M1, Hồng Văn D, Hồ Văn M, Trương Hải D và Nguyễn Tấn T3 đánh bài thắng, thua bằng tiền. Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an tỉnh Long An đã chuyển hành vi này đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa để xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 18 (mười tám) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao kim loại màu trắng, dài 29cm; phần cán dài 12.5cm (có ốp gỗ), cán rộng 6.5cm (giữa cán dao có khoảng trống); chỗ rộng nhất của lưỡi dao 5.5cm, loại dao lưỡi cắt, mũi nhọn, phần sống dao có ngạnh (phần ngạnh cách mũi dao 8cm).

- 01 (một) áo thun màu xanh, ngực trái có chữ: “CTY TNHH C”. Trên áo có vết rách ở vai trái.

Các vật chứng trên do Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 81/QĐ-VKSLA-P2 ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lê Văn L và bà Phan Thị H là đại diện theo pháp luật của bị hại Phan Thanh P. Buộc bị cáo Lê Văn L có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bà Phan Thị H chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với số tiền là 239.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 11.950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa khi tuyên án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TTG CA tỉnh Long An (01);
- Bị cáo (01);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Văn Nhậm**